TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2024/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L có một con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Hoàng Bảo T1, sinh ngày 28/01/2012. Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L thỏa thuận như sau:

Giao cho anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Bảo T1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị L không đề nghị nên Toà án không xem xét giải quyết.

Chị Hoàng Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và công nợ chung: anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị L mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà chị Hoàng Thị L phải nộp. Tổng cộng anh Nguyễn Văn T phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Xác nhận anh Nguyễn Văn T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000845 ngày 29/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay chuyển 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* thành án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Văn T được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng